

Bản án số: 32/2018/HSST
Ngày: 30/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thạnh
Ông Dương Tuấn Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Vinh Phú, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Đặng Trần Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, (số 11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế) Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2018/TLST-HS ngày 02/8/2018, và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 178/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Bị cáo: Dương Đình H (tên khác: Cu Ch); sinh ngày: 04/12/1992, tại Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: đường M, phường A, thành phố H; nghề nghiệp: Thợ nề; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Đình T (đã mất) và bà Trần Thị L, sinh năm: 1971; Vợ: Lê Thị Lệ T, sinh năm 1991; Con: có 02 con (lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Từ nhỏ ở với bố mẹ tại đường M, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Đi học đến hết lớp 8/12 thì nghỉ học ở nhà đi làm thuê. Từ năm 2012 đến nay làm thợ nề cho đến ngày gây án.

Bị tạm giữ từ ngày 09/5/2018 đến ngày 18/5/2018 (*ngày bị khởi tố*). Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

1. Chị Võ Thị L, sinh năm 1969; trú tại đường T, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (Vắng mặt).

2. Anh Hoàng Trọng H, sinh năm 1975; trú tại đường D, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (Vắng mặt).

3. Ông Lê Bá N, sinh năm 1947; trú tại đường T, phường D, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế (Có mặt).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Ngô Thị N, sinh năm 1983; trú tại đường C, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế (Vắng mặt).

2. Chị Trần Thị Tuyết M, sinh năm 1992, trú tại đường L, phường K, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (Có mặt).

3. Chị Ngô Thị P, sinh năm 1977, trú tại đường B, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để tiêu xài cá nhân, Dương Đình H đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố H và thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Vào khoảng 0h một ngày tháng 04/2018. Dương Đình H điều khiển xe mô tô biển số 75H1-9680, mang theo 02 cái cà - lê, chạy đến khu đất trống gần cầu Q trên đường Lý Thái T, phường AH, thành phố H. Hữu phát hiện xe tải biển số 75C-077.06 của chị Võ Thị L (sinh năm 1969, trú tại 298 Lý Thái T, phường AH, thành phố H) đang đậu tại đây, không có người trông giữ. Hữu lén lút dùng cà - lê mở vít trên khung sắt đựng bình ắc quy của xe, lấy trộm 02 bình ắc quy hiệu GS 150AH. Sau đó, đến khoảng 12 h cùng ngày, Hữu chở 02 bình ắc quy, về bãi mua bán phế liệu tại 133 Đặng Văn Ngữ, phường A, thành phố H, bán cho chị Ngô Thị N (sinh năm 1983, trú tại 41 Lê Trọng B, phường Thủy C, thị xã HT) lấy 1.820.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 1396/KL-HĐĐG ngày 08/6/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận: 02 bình ắc quy hiệu GS 150 AH, có giá trị là 5.400.000 đồng.

Vụ thứ 2: Vào khoảng 01 h ngày 03/5/2018, Hữu điều khiển xe mô tô biển số 75H1-9680, mang theo 02 cái cà - lê, chạy đến điểm đậu xe gần cầu Dã Viên thuộc phường PT, thành phố H. Hữu phát hiện xe tải biển số 75C-037.27 của anh Hoàng Trọng H (sinh năm 1975, trú tại 118 Lê D, phường PT, thành phố H) đang đậu tại đây, không có người trông giữ. Hữu lén lút dùng cà - lê mở vít trên khung sắt đựng bình ắc quy của xe, lấy trộm 02 bình ắc quy hiệu Dongnai – N150. Sau đó, đến khoảng 12 h cùng ngày, Hữu chở 02 bình ắc quy, về bãi mua bán phế liệu

tại đường N, phường A, thành phố H, bán cho chị Ngô Thị N lấy 1.720.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 1103/KL-HĐĐGTS ngày 15/5/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận: 02 bình ắc quy hiệu Dongnai – N150, có giá trị là 5.000.000 đồng.

Vụ thứ 3: Vào khoảng 01 h 20 phút ngày 09/5/2018, Hữu điều khiển xe mô tô biển số 75F5-4485 (mượn của chị Trần Thị Tuyết M, sinh năm 1992, trú tại đường L, phường K, thành phố H), mang theo 02 cái cà - lê, chạy đến trước nhà đường Nguyễn Tất T, phường T, thị xã H. Hữu phát hiện xe Ben biển số 75C-076.57 của ông Lê Bá N (sinh năm 1947, trú tại 397 Nguyễn Tất T, phường T, thị xã H) đang đậu tại đây, không có người trông giữ. Hữu lén lút dùng cà - lê mở vít trên khung sắt đựng bình ắc quy của xe, lấy trộm 02 bình ắc - quy hiệu TS. Sau đó, Hữu chở 02 bình ắc quy vừa trộm cắp về, thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 1103/KL-HĐĐGTS ngày 15/5/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận: 02 bình ắc quy hiệu TS, có giá trị là 4.100.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm:

1/ 01 (Một) xe máy Dream Trung Quốc màu nâu – trắng, biển số 75F5-4485, số máy 150FMY0310481, số khung MG100086481.

2/ 01 (Một) cà lê 13 màu trắng, hiệu CHROME VANADIUM (phía trên có chữ YETI USA Standard).

3/ 01 (Một) cà lê 13 màu trắng, hiệu CHROME VANADIUM (phía trên có chữ TOP GERMANY).

4/ 01 (Một) cà lê có đầu 10, đầu kia 12; Đã bị rỉ sét.

5/ 01 (Một) xe máy Dream Trung Quốc màu nâu, biển số 75H1- 9680, có số máy 01010178.

6/ 01 (Một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số: 0023344, có biển số xe: 75H1-9680, tên chủ xe: Huỳnh Lua.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã thu giữ 06 bình ắc - quy và trả lại cho bị hại là các ông, bà: Võ Thị L, Hoàng Trọng H, Lê Bá N. Các ông, bà đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm. Dương Đình H đã trả lại số tiền 3.540.000 đồng khi bán 04 bình ắc - quy cho chị Ngô Thị N và 2.700.000 đồng khi cầm cố xe mô tô 75H1 - 9680 cho chị Ngô Thị P. Hiện các chị không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS-P3 ngày 01/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Dương Đình H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đưa ra các tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 173, điểm b; s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS năm 2015; xử phạt bị cáo Dương Đình H mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng là hình phạt tiền vì bị cáo không có thu nhập ổn định, thường xuyên.

Về dân sự: Không.

Về tang vật: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối hận và mong muốn được sự khoan hồng để có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện các bước tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác; những quyết định tố tụng mà Điều tra viên, Kiểm sát viên đã ban hành là đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo đều thống nhất, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền để tiêu xài cá nhân, nên vào một ngày tháng

04/2018, vào các ngày 03 và 09 tháng 5 năm 2018. Lợi dụng sơ hở của các bị hại trong việc quản lý tài sản, Dương Đình H đã lén lút dùng cà - lê mở vít trên khung sắt đựng bình ắc quy của xe ô tô, lấy trộm các bình ắc - quy, rồi đem đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng cộng Dương Đình H đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, lấy được 06 bình ắc - quy với tổng giá trị là 14.500.000 đồng (Mười bốn triệu, năm trăm ngàn đồng).

Hành vi của Dương Đình H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo hộ, đủ dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Bị cáo là thanh niên có sức khỏe, là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự cũng như khả năng nhận thức về những điều cấm của pháp luật trong việc bảo vệ quyền sở hữu tài sản của công dân. Nhưng vì muốn có tiền tiêu xài không bằng chính sức lao động của mình, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ chiếm đoạt tài sản của những người bị hại mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn thành phố H và thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vì vậy, cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Đình H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự giác khai nhận về những hành vi phạm tội trước khi bị phát hiện; tài sản đã được thu hồi và trả lại cho các bị hại, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho các chị Ngô Thị N; Ngô Thị P nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b; r; s, Khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Người bị hại ông Lê Bá N xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng, quy định tại điểm g khoản 1, Điều 52 BLHS năm 2015.

Xét thấy bị cáo Dương Đình H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình, bị cáo đang phải nuôi mẹ và 2 con nhỏ. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên Hội đồng xét xử thấy có đủ điều kiện để áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ. Bị cáo Dương Đình H hiện không có thu nhập ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử miễn cho bị cáo khoản khấu trừ thu nhập.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Các người bị hại chị Võ Thị L, anh Hoàng Trọng H, ông Lê Bá N đã nhận lại tài sản, những người liên quan chị Ngô Thị N, chị Ngô Thị P cũng đã nhận lại tiền và đều không yêu cầu gì nên HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 (Một) xe máy Dream Trung Quốc màu nâu – trắng, biển số 75F5-4485, số máy 150FMY0310481, số khung MG100086481. Chiếc xe máy này là của chị Trần Thị Tuyết Mai, chị Mai cho bị cáo mượn để sử dụng, chị Mai không biết bị cáo sử dụng để phạm tội, nên cần trả lại cho chị Trần Thị Tuyết Mai.

- 01 (Một) cà lê 13 màu trắng, hiệu CHROME VANADIUM (phía trên có chữ YETI USA Standard); 01 (Một) cà lê 13 màu trắng, hiệu CHROME VANADIUM (phía trên có chữ TOP GERMANY); 01 (Một) cà lê có đầu 10, đầu kia 12; 01 (Một) xe máy Dream Trung Quốc màu nâu, biển số 75H1- 9680, có số máy 50FMG-01010178; 01 (Một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số: 0023344, có biển số xe: 75H1-9680, tên chủ xe: Huỳnh L. Đây là những công cụ, phương tiện bị cáo Dương Đình H dùng để phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Hội đồng xét xử xem xét, xử lý vật chứng như sau:

- Trả lại 01 (Một) xe máy Dream Trung Quốc màu nâu – trắng, biển số 75F5-4485, số máy 150FMY0310481, số khung MG100086481 cho chị Trần Thị Tuyết M.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (Một) xe máy Dream Trung Quốc màu nâu, biển số 75H1- 9680, có số máy 50FMG-01010178; 01 (Một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số: 0023344, có biển số xe: 75H1-9680, tên chủ xe: Huỳnh L.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cà lê 13 màu trắng, hiệu CHROME VANADIUM (phía trên có chữ YETI USA Standard); 01 (Một) cà lê 13 màu trắng, hiệu CHROME VANADIUM (phía trên có chữ TOP GERMANY); 01 (Một) cà lê có đầu 10, đầu kia 12;

[6] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử buộc bị cáo Dương Đình H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Dương Đình H** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b; r; s, Khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1, Điều 52; Điều 36 BLHS năm 2015:

Xử phạt bị cáo **Dương Đình H 12 tháng cải tạo không giam giữ**, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/5/2018 đến ngày 18/5/2018 là 9 ngày (*01 ngày tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ*), được quy đổi thành (9x3=) 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo **còn phải chấp hành** hình phạt cải tạo không giam giữ là **11 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ**. Thời hạn tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Dương Đình H cho **Ủy ban nhân dân phường A, thành phố H** để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Dương Đình H.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; tuyên xử:

- **Trả lại cho chị Trần Thị Tuyết M:** 01 (Một) xe máy Dream Trung Quốc màu nâu – trắng, biển số 75F5-4485, số máy 150FMY0310481, số khung MG100086481.

- **Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:** 01 (Một) xe máy Dream Trung Quốc màu nâu, biển số 75H1- 9680, có số máy 50FMG-01010178; 01 (Một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số: 0023344, có biển số xe: 75H1-9680, tên chủ xe: Huỳnh L.

- **Tịch thu tiêu hủy:** 01 (Một) cà lê 13 màu trắng, hiệu CHROME VANADIUM (phía trên có chữ YETI USA Standard); 01 (Một) cà lê 13 màu trắng, hiệu CHROME VANADIUM (phía trên có chữ TOP GERMANY); 01 (Một) cà lê có đầu 10, đầu kia 12; Đã bị rỉ sét;

Tất cả những vật chứng nói trên có đặc điểm như miêu tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/8/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế, hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử buộc bị cáo Dương Đình H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án này là sơ thẩm, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV27- CA tỉnh;
- Sở Tư pháp TT Huế;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- UBND phường A;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu: Tòa HS, Vp, Tổ HCTP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đào Thị Mai Hương